

**BỘ NÔNG NGHIỆP
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 4719 /BNN-KH
V/v trả lời kiến nghị cử tri trước kỳ
họp thứ 3, Quốc hội khóa XV

Hà Nội, ngày 21 tháng 7 năm 2022

Kính gửi: Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Hưng Yên

Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã nhận được kiến nghị của cử tri tỉnh Hưng Yên do Ban Dân nguyện - Ủy ban thường vụ Quốc hội chuyển đến theo công văn số 487/BDN, ngày 14/6/2022, nội dung kiến nghị như sau:

Nội dung kiến nghị (Câu số 112)

Những năm gần đây tình hình sản xuất nông nghiệp gặp rất nhiều khó khăn, thời tiết diễn biến phức tạp, vật tư nông nghiệp tăng cao; tình trạng được mùa mất giá vẫn diễn ra, nhiều hộ nông dân không còn thiết tha với đồng ruộng, đề nghị có chính sách hỗ trợ giống, vốn, khoa học kỹ thuật, đặc biệt thị trường tiêu thụ sản phẩm để người dân yên tâm sản xuất.

Bộ Nông nghiệp và PTNT xin trả lời như sau:

Để người dân yên tâm phát triển sản xuất kinh doanh nông nghiệp hàng hóa, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành nhiều chính sách thúc đẩy phát triển sản xuất, tiêu thụ sản phẩm ngành hàng nông nghiệp, nhằm nâng cao hiệu quả và thu nhập cho nông dân, trong đó một số chính sách mà cử tri tỉnh Hưng Yên quan tâm, như sau:

1. Chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất nông nghiệp

(i) Hỗ trợ giống, vật tư, phân bón: Hỗ trợ giống vật nuôi (Quyết định số 50/2014/QĐ-TTg ngày 04/9/2014); hỗ trợ sản xuất giống gốc, giống đầu dòng (Quyết định số 703/QĐ-TTg ngày 28/5/2020); hỗ trợ khuyến nông (Nghị định số 83/2018/NĐ-CP ngày 24/5/2018); hỗ trợ giống cây trồng khi bị thiên tai, dịch bệnh từ nguồn dự trữ quốc gia; hỗ trợ một phần chi phí giống cây trồng, vật nuôi, thủy sản hoặc một phần chi phí sản xuất ban đầu để khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh theo Nghị định số 02/2017/NĐ-CP ngày 09/01/2017... Nghị định số 109/2018/NĐ-CP ngày 29/8/2018 về nông nghiệp hữu cơ; Quyết định số 1895/QĐ-TTg ngày 17/12/2020 phê duyệt Chương trình phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao đến năm 2020,...

Theo Thông tư số 10/2012/TT-BNNPTNT ngày 19/8/2021 của Bộ Nông nghiệp và PTNT hướng dẫn nội dung đầu tư, hỗ trợ đầu tư thực hiện nhiệm vụ “Phát triển sản xuất giống” theo Quyết định số 703/QĐ-TTg ngày 28/5/2020 và hướng dẫn của Bộ Tài chính: Nông dân tham gia sản xuất giống được hỗ trợ chi phí sản xuất giống bố mẹ, giống siêu nguyên chủng, giống đầu dòng, hạt lai F1, giống sạch bệnh, đào tạo tập huấn quy trình công nghệ sản xuất giống.

(ii) Bên cạnh thực hiện cơ chế, chính sách hỗ trợ trực tiếp về giống, vật tư, kỹ thuật sản xuất, hỗ trợ gián tiếp được thực hiện thông qua các chính sách về đầu tư, đất đai, tài chính, bảo hiểm nông nghiệp, tín dụng ưu đãi, phát triển thị

trường, khuyến khích đổi mới sáng tạo; ưu đãi thuế cho hộ gia đình, cá nhân trực tiếp sản xuất nông nghiệp. Việc hỗ trợ nông dân tiếp cận kỹ thuật, công nghệ trong chăm sóc, chế biến nông sản được thực hiện thông qua hệ thống cơ quan khuyến nông và các đơn vị cung ứng dịch vụ nông nghiệp tại địa phương.

Chính phủ đã ban hành nhiều chính sách tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn, như: Các Nghị định: số 55/2015/NĐ-CP ngày 09/06/2015, số 116/2018/NĐ-CP ngày 07/9/2018; Quyết định số 68/2013/QĐ-TTg ngày 14/11/2013 về hỗ trợ lãi suất để nông dân mua sắm máy móc, thiết bị phục vụ sản xuất, nhằm giảm tổn thất sau thu hoạch... Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cũng đã ban hành một số cơ chế đặc thù, như cho vay ưu đãi hỗ trợ người dân Tây Nguyên tái canh cà phê; quy định trần lãi suất cho vay ngắn hạn VND đối với lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn luôn thấp hơn 1-2% so với lãi suất cho vay các lĩnh vực khác...

2. Giải pháp hỗ trợ tiêu thụ nông sản

Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã chủ động, phối hợp với các Bộ, ngành và địa phương triển khai thực hiện một số giải pháp góp phần bình ổn giá cả hàng nông sản, thúc đẩy tiêu thụ nông sản, hạn chế sự tồn đọng, giúp người nông dân an tâm đầu tư sản xuất, như:

- Giám sát nguồn cung, giá bán nông sản: (i) Hướng dẫn địa phương điều chỉnh kế hoạch tổ chức sản xuất, mùa vụ phù hợp với điều kiện thời tiết và theo tín hiệu thị trường, giúp người nông dân có thu nhập ổn định và có lãi; (ii) Chuyển đổi từ tư duy sản xuất nông nghiệp sang tư duy kinh tế nông nghiệp theo hướng tích hợp đa giá trị, đa ngành; phát triển nông nghiệp tuần hoàn; (iii) Tổ chức lại sản xuất, nhất là liên kết sản xuất; tăng cường sơ chế, bảo quản và chế biến sâu; thúc đẩy hợp tác, liên kết theo chuỗi ngành hàng để phù hợp với yêu cầu của thị trường và giảm chi phí, tăng năng lực cạnh tranh; (iv) Phát huy công tác khuyến nông cộng đồng hướng đến “giảm chi phí - tăng chất lượng”; hướng dẫn người dân canh tác hiệu quả, giảm vật tư đầu vào, tận dụng phế phẩm nông nghiệp.

- Hỗ trợ thúc đẩy tiêu thụ nông sản: (i) Tổ chức kết nối tiêu thụ sản phẩm nông sản đặc sản địa phương tới thị trường các thành phố lớn như Hà Nội, TP. Hồ Chí Minh thông qua các diễn đàn trọng điểm; (ii) Tổ chức xúc tiến thương mại, giới thiệu, quảng bá sản phẩm nông sản chất lượng cao, an toàn, hữu cơ, sản phẩm OCOP thông qua các sự kiện lớn như hội chợ, triển lãm và các phiên chợ, điểm giới thiệu; (iii) Phối hợp triển khai các hoạt động hợp tác với các cơ quan, hiệp hội, doanh nghiệp phân phối, logistic lớn để hỗ trợ chuyển đổi số cho doanh nghiệp, HTX nông nghiệp; thúc đẩy tiêu thụ nông sản thông qua các kênh phân phối hiện đại, nâng cao ý thức về đảm bảo chất lượng, nguồn gốc xuất xứ và hạn chế các vấn đề bất ổn về giá cả...

Để bình ổn giá vật tư nông nghiệp, tháo gỡ khó khăn, thúc đẩy phát triển sản xuất, tiêu thụ và tăng thu nhập cho nông dân; thời gian tới, Bộ Nông nghiệp và PTNT tiếp tục triển khai thực hiện các giải pháp sau:

- Phối hợp với Bộ Công Thương, các địa phương đánh giá cân bằng cung - cầu nông sản, điều tiết xuất nhập khẩu vật tư đầu vào; Kiểm soát chặt chẽ nguồn cung nông sản, triển khai xây dựng cơ sở dữ liệu cung cầu nông sản làm công cụ theo dõi sản lượng cung cầu, qua đó đưa ra các kịch bản và giải pháp can thiệp cần thiết điều tiết cung cầu từng nhóm hàng và từng khu vực trong các tỉnh hướng.

- Phối hợp với các Bộ, ngành, địa phương tăng cường kiểm tra, kiểm soát giá nguyên liệu và giá thành sản xuất phân bón, thức ăn chăn nuôi, tạo điều kiện thuận lợi tối đa cho hoạt động nhập khẩu (về nguồn hàng, ưu tiên về giá, chất lượng, vận chuyển, lưu thông) nhằm đảm bảo nguồn cung, ổn định giá cả, tạo điều kiện để doanh nghiệp và người dân yên tâm sản xuất. Đồng thời, thực hiện các giải pháp khắc phục tình trạng thiếu giống, vật tư nông nghiệp phục vụ sản xuất.

- Tăng cường kết nối tiêu thụ nông sản, khai thác tối đa các kênh thương mại điện tử, hạn chế khâu trung gian. Phối hợp với Bộ Công Thương, các địa phương tổ chức kết nối, giới thiệu doanh nghiệp liên kết hợp đồng tiêu thụ, bảo quản, chế biến nông sản; tháo gỡ khó khăn, đẩy mạnh quảng bá tiêu thụ trong nước, ưu tiên tiêu thụ sản phẩm nông sản gặp khó khăn tại địa phương. Hỗ trợ các cơ sở sản xuất, kinh doanh tham gia các hoạt động xúc tiến thương mại.

- Tăng cường công tác thông tin, dự báo tình hình cung cầu nông sản. Xây dựng các chương trình truyền thông dài hạn, phạm vi toàn ngành và phát triển các công cụ dự báo thị trường nông sản.

Trên đây là trả lời của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đối với kiến nghị cử tri tỉnh Hưng Yên; trân trọng cảm ơn cử tri tỉnh Hưng Yên đã quan tâm đến sự phát triển của ngành nông nghiệp, nông thôn; xin gửi tới Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh tỉnh Hưng Yên để trả lời cử tri./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng;
- Ban Dân nguyện;
- Văn phòng Chính phủ (Vụ QHĐP);
- VP Bộ (Phòng Tổng hợp);
- Lưu: VT, KH.

BỘ TRƯỞNG



Lê Minh Hoan